

DÀN Ý CẢM NHẬN BÀI THƠ ĐOÀN THUYỀN ĐÁNH CÁ

Mở bài

- Giới thiệu tác giả Huy Cận và tác phẩm Đoàn thuyền đánh cá
- Khẳng định tác phẩm là khúc tráng ca, ca ngợi con người lao động với tinh thần làm chủ, với niềm vui”

Thân bài

Khái quát chung về tác phẩm

- Nêu về hoàn cảnh sáng tác bài thơ
- + Bài thơ trở thành khúc tráng ca khi nhịp điệu cộng với sự xuất hiện nhiều từ “hát” giống như khúc ca hào hùng về lao động
- + Nhận xét của Huy Cận chính là cảm hứng chủ đạo khiến tác giả viết nên bài thơ: ca ngợi con người lao động mới trên hai đặc điểm: tinh thần làm chủ và tràn đầy niềm vui (đây là luồng gió mới trong phong cách sáng tác thời kì miền Bắc xây dựng xã hội chủ nghĩa)

Phân tích bài thơ

- Ý nghĩa nhan đề bài thơ thể hiện cảm hứng chủ đạo của tác phẩm về những người lao động trong thời kì xây dựng xã hội chủ nghĩa
- Khúc tráng ca về con người lao động thể hiện theo chiều dài hành trình của chuyến ra khơi
- Cảnh con người lạc quan, vui vẻ, hăng say khi ra khơi
- + Đoàn thuyền ra khơi trong cảnh hoàng hôn huy hoàng, tráng lệ, giàu sức sống
- + Cảnh biển vào đêm đẹp, kì vĩ, tráng lệ như thần thoại đồng thời gợi được sự thân quen gần gũi như ngôi nhà đối với người dân chài lưới
- + Giữa lúc vũ trụ chuyển vào nghỉ ngơi thì con người bắt đầu ra khơi lao động : “Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi/ Câu hát căng buồm cùng gió khơi”

+ Ở đây tác giả tả khí thế của đoàn thuyền ra khơi kết hợp với động từ “lại” diễn tả công việc lao động hằng ngày đầy hứng khởi

- Khí thế phơi phới, mạnh mẽ của người lao động trên biển làm chủ cuộc đời đang chinh phục biển khơi

- Sự giàu có và trù phú của biển cả

+ Sự giàu có, quý giá được thể hiện qua các từ ngữ “cá bạc”, “đoàn thoi”

+ Cách sử dụng những hình ảnh so sánh nhân hóa tinh tế (phân tích từ “dệt”, biện pháp so sánh trong câu “Cá thu biển Đông như đoàn thoi”

+ Từ “ta” diễn tả tâm thế tự hào không còn là cái “tôi” nhỏ bé trước biển cả bao la

- Cảnh ra khơi huy hoàng đầy khí thế hứa hẹn

- Niềm cảm hứng say sưa, bài ca lao động vui tươi, khỏe khoắn ngợi ca cảnh đánh cá trên biển

+ Hình ảnh con thuyền lướt đi trên mặt biển bao la với cái nhìn của nhà thơ đã trở nên kì vĩ, lớn lao, sánh ngang tầm vũ trụ

Thuyền ta lái gió với buồm trăng

Lướt giữa mây cao với biển bằng

+ Con thuyền đặc biệt, có sự hòa quyện với tự nhiên, biển trời

+ Con thuyền băng băng lướt sóng “giò bụng biển” – hình ảnh đẹp, kì ảo, diễn tả hoạt động đánh cá như một thế trận hào hùng → gợi ra sự khéo léo, tâm hồn phóng khoáng khi chinh phục biển cả

- Cảm nhận về vẻ đẹp và sự đa dạng của các loài cá quý

+ Tác giả liệt kê tên các loại cá ở biển như cá nhụ, cá chim, cá đé... những loại cá mang giá trị kinh tế

+ Biển không chỉ giàu mà còn đẹp thơ mộng: màu sắc lấp lánh của muôn loài cá (lấp lánh, đen hồng, vàng chóc) tất cả tạo nên tổng thể bức tranh sơn mài tuyệt đẹp của tạo hóa

+ Đêm ở biển được miêu tả sống động, mang hơi thở của cuộc sống (tiếng sóng nước hòa với nhịp gõ thuyền, hòa với sự khoáng đạt của trời cao biển rộng)

- Như vậy tâm vóc của người và đoàn thuyền được nâng lên, hòa nhập vào kích thước của thiên nhiên, vũ trụ. Không còn cảm giác cô đơn, nhỏ bé của con người khi đối diện với trời rộng, sông dài trong thơ Huy Cận
- Khúc hát vui tươi trong lao động được cất lên
- + “Ta hát bài ca gọi cá vào”: gọi niềm vui, sự phấn chấn trong lao động
- + “Gõ thuyền đã có nhịp trăng cao”: gọi cảm nhận chất thơ bay bổng, lãng mạn
- Những hình ảnh lãng mạn, giàu chất thơ làm cho công việc vốn nặng nhọc, vất vả như nghề ra khơi trở nên rộn rã, thi vị hơn
- Khúc khải hoàn ca trong sau một ngày ra khơi vất vả
- + Cảnh đoàn thuyền trở về tráng lệ trong bình minh lộng lẫy, rực rỡ “đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời”
- + Câu hát theo suốt hành trình của người dân chài, từ khi ra khơi cho tới khi về nhằm nhấn mạnh niềm vui lao động làm giàu quê hương.
- + Hình ảnh mặt trời lặp lại báo hiệu một sự hồi sinh, niềm vui, hạnh phúc chào đón những người hùng của biển cả trở về
- + Đoàn thuyền là một hoán dụ chỉ người dân chài trong tư thế sánh ngang với tự nhiên, thậm chí trong cuộc chạy đua với thiên nhiên họ đã chiến thắng
- + Hình ảnh “mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi” là niềm vui khi được mùa cá, niềm tin hy vọng và chiến thắng vinh quang của người lao động

Kết bài

- Bài thơ thể hiện niềm lạc quan, vui tươi của người lao động và hồn thơ phơi phơi, tình yêu cuộc sống của tác giả trong những năm đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội
- Âm điệu bài thơ như khúc hát mê say, phóng khoáng ngợi ca cuộc sống, tinh thần lao động của những người con của biển

Bài văn mẫu 1: Cảm nhận bài thơ Đoàn thuyền đánh cá

Huy Cận là một nhà thơ tiêu biểu thuộc phong trào Thơ mới. Một trong những tác phẩm nổi tiếng của ông phải kể đến bài thơ “Đoàn thuyền đánh cá”. Đến với tác phẩm này, người đọc sẽ cảm nhận được hình ảnh đẹp đẽ tráng lệ cũng như thể hiện sự hài hòa giữa thiên nhiên và con người lao động, bộc lộ niềm vui, niềm tự hào của nhà thơ về đất

nước. Tác giả đã mở đầu bài thơ bằng hình ảnh thiên nhiên cũng như đoàn thuyền lúc ra khơi:

“Mặt trời xuống biển như hòn lửa

Sóng đã cài then, đêm sập cửa.

Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,

Câu hát căng buồm cùng gió khơi”

Cách so sánh “mặt trời xuống biển” với “hòn lửa” cho thấy màu sắc đỏ rực và hình dạng tròn đầy của mặt trời, gợi thời gian của hoàng hôn. Cùng với đó là hình ảnh nhân hóa biển không gian đại dương là một căn nhà rộng lớn, ở đó màn đêm là cánh cửa, sóng biển chính là then cài. Thiên nhiên đã bắt đầu khoảng thời gian nghỉ ngơi, hưởng thụ trạng thái bình yên. Trong khi đó, đây mới là lúc con người bắt đầu công việc lao động. “Đoàn thuyền” - không chỉ là một con thuyền, mà là cả một đoàn - một tập thể đông đảo cùng nhau ra khơi lao động. Cách viết “lại ra khơi” cho thấy đây là công việc đã quá quen thuộc với họ. Đặc biệt là hình ảnh “câu hát căng buồm” gợi ra khung cảnh người lao động cùng nhau cất vang tiếng hát, tạo ra một nguồn sức mạnh như gió đẩy con thuyền ra khơi. Khi vạn vật bắt đầu nghỉ ngơi, những người ngư dân mới bắt đầu hành trình lao động của mình.

Đến khổ thơ tiếp theo, Huy Cận đã khắc họa nổi bật lên hình ảnh người ngư dân:

“Hát rằng: cá bạc biển Đông lặng,

Cá thu biển Đông như đoàn thoi

Đêm ngày dệt biển muôn luồng sáng.

Đến dệt lưới ta, đoàn cá ơi!”

Câu hát của những người đi biển không chỉ thể hiện được tâm hồn lạc quan, không khí khẩn trương mà còn nói lên mong ước của họ. Công việc đánh cá vất vả là vậy nên người ngư dân mong muốn trời yên, biển lặng và gặp được nhiều luồng cá để có thể đánh bắt được nhiều. Các hình ảnh so sánh, nhân hóa được sử dụng khiến cho người đọc có một cảm nhận thú vị về con người lao động. Tiếp đó, khung cảnh đánh cá được nhà thơ miêu tả:

“Thuyền ta lái gió với buồm trăng

Lướt giữa mây cao với biển bằng,

Ra đậu dạm xa dò bụng biển,

Dàn đan thế trận lưới vây giăng”

Toàn bộ khổ thơ giống như một bức tranh lộng lẫy. Các hình ảnh: gió, trăng, mây vẽ nên bức tranh ấy bằng một thứ ngôn ngữ lung linh. Đặc biệt là hình ảnh “con thuyền lái gió với buồm trắng” với vừa có tính thực lại vừa mang vẻ đẹp lãng mạn. Thiên nhiên cũng như đóng góp một phần vào công cuộc lao động của người ngư dân. Nghệ thuật phóng đại “lướt giữa mây cao với biển bằng” gợi ra hình ảnh con thuyền giống như một tấm ván khổng lồ đang lướt giữa không gian bao la, rộng lớn - tầm vóc vũ trụ. Công việc lao động diễn ra ngay trong đêm: “Ra đậu dặm xa dò bụng biển” - mặc dù trong đêm tối, ngư dân vẫn miệt mài với công việc đánh cá của mình. Đánh cá cũng giống như đang đánh trận, mà con người phải sử dụng mưu trí tạo ra thế trận để đánh bại thiên nhiên. Thế mới thấy được tinh thần lạc quan, hăng hái của con người. Nhà thơ đã dành riêng một khổ thơ để nói về sự giàu có của biển cả:

“Cá nhụ cá chim cùng cá đé,

Cá song lấp lánh đuốc đen hồng,

Cái đuôi em quẫy trăng vàng chóa,

Đêm thở: sao lùa nước Hạ Long”

Biện pháp tu từ liệt kê được sử dụng triệt để, một loạt tên gọi của các loài cá quý hiếm của biển cả được kể ra: cá nhụ, cá chim, cá đé, cá song. Hình ảnh “lấp lánh đuốc đen hồng” gợi ra màu sắc của loài cá song. Đặc biệt nhất là cách miêu tả “Cái đuôi em quẫy trăng vàng chóa” thật thơ mộng. Người đọc có thể tưởng tượng được rằng ánh trăng in bóng dưới mặt biển, những con cá quẫy đuôi làm sóng sánh ánh trăng vàng. Trước sự giàu có đó, ta còn nghe thấy âm thanh của biển cả: “Đêm thở: sao lùa nước Hạ Long” - màn đêm giống như một sinh mệnh, có sự sống. Thế mới thấy, Huy Cận phải là người có lòng yêu đối với biển như thế nào mới có được những câu thơ tinh tế như vậy? Nếu mở đầu bài thơ là tiếng hát căng buồm khi ra khơi thì ở đây là khúc ca gọi cá vào. Tiếng hát vang lên trong những giờ lao động xua đi những mệt mỏi. Công việc lao động nặng nhọc bỗng trở nên vui tươi hơn nhờ lời ca, tiếng hát:

“Ta hát bài ca gọi cá vào,

Gõ thuyền đã có nhịp trăng cao,

Biển cho ta cá như lòng mẹ,

Nuôi lớn đời ta tự buổi nào”

Biển trong khổ thơ được nhà thơ miêu tả với sự bao dung từ đó thể hiện tấm lòng biết ơn dành cho biển cả: “biển cho ta cá như lòng mẹ” - biển êm đềm, nuôi lớn biết bao người

dân miền biển. Cuối cùng sau một đêm lao động mệt nhọc, họ cũng đã thu được những thành quả xứng đáng:

*“Sao mờ, kéo lưới kịp trời sáng,
Ta kéo xoăn tay chùm cá nặng,
Vảy bạc đuôi vàng loé rạng đông,
Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng”*

Khi kéo lưới cũng là lúc trời vừa hửng sáng - lao động suốt đêm nhưng vẫn không biết mệt mỏi. Hình ảnh “tay kéo xoăn tay chùm cá nặng” cho thấy đó là những cánh tay khỏe mạnh đang kéo những chiếc lưới đầy cá - thành quả lao động của người dân chài. Đặc biệt là hình ảnh những con cá trên khoang thuyền được miêu tả thật đẹp: “Vảy bạc đuôi vàng loé rạng đông”, khi công việc thu hoạch cá vừa xong cũng là lúc vừa rạng đông. Bài thơ kết thúc lại bằng hình ảnh đoàn thuyền đánh cá trên hành trình trở về:

*“Câu hát căng buồm với gió khơi,
Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời.
Mặt trời đội biển nhô màu mới
Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi”*

Câu hát luôn được cất vang từ lúc ra khơi cho đến lúc trở về. Những câu hát đã thể hiện niềm hân hoan, phấn khởi. Cảnh bình minh được miêu tả với những nét đẹp tuyệt diệu. Con thuyền trở về với một tâm thế khẩn trương: “Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời”. Nó đã phản ánh một thói quen lâu đời của ngư dân là đưa cá về bến trước khi trời sáng đồng thời cũng hàm ý nói lên khí thế đi lên mạnh mẽ của họ trong công cuộc xây dựng đất nước. Hoà cùng niềm vui to lớn của mọi người, nhà thơ chấp cánh cho trí tưởng tượng của mình bay bổng. Có thể nói, “Đoàn thuyền đánh cá” là một bài ca lao động đầy hứng khởi, hào hùng. Khi đọc từng câu thơ, chúng ta có thể cảm nhận thấy vẻ đẹp của thiên nhiên, đất nước, sự giàu có của biển khơi. Cũng như chia sẻ với niềm tự hào về khí thế lao động hăng say, yêu đời của người lao động mới đã được giải phóng, đang làm chủ bản thân, làm chủ cuộc đời và đất nước:

Bài văn mẫu 2: Cảm nhận bài thơ Đoàn thuyền đánh cá

Đến thơ trang thơ của Huy Cận, có lẽ người đọc cảm thấy ấn tượng với bài thơ “Đoàn thuyền đánh cá”. Tác phẩm đã khắc họa vẻ đẹp của thiên nhiên, đất nước, sự giàu có của biển khơi. “Đoàn thuyền đánh cá” được Huy Cận sáng tác năm 1958 trong một chuyến đi thực tế dài ngày ở Hòn Gai. Huy Cận đã vẽ lên trước mắt chúng ta khung cảnh lao động hăng say trên biển. bằng một đôi mắt quan sát sắc sảo, trí tưởng tượng phong phú, cũng

như một trái tim nhạy cảm và tài năng nghệ thuật điêu luyện, Khi đọc bài thơ, chúng ta có thể tưởng tượng bài thơ giống như một bức tranh đầy màu sắc, sự sống: Trong khổ thơ thứ nhất, nhà thơ đã khắc họa vẻ đẹp của thiên nhiên, cũng như hình ảnh đoàn thuyền khi ra khơi:

*“Mặt trời xuống biển như hòn lửa
Sóng đã cài then đêm sập cửa
Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi
Câu hát căng buồm với gió khơi”*

Đoàn thuyền rời bến khi hoàng hôn buông xuống, mặt trời sau một ngày làm việc mệt nhọc chuẩn bị nghỉ ngơi. Cách so sánh “mặt trời xuống biển như hòn lửa” khiến cho bức tranh thiên nhiên tràn ngập màu đỏ rực đang. Mặt trời đang dần lặn xuống lòng đại dương mênh mông. Khi ấy màn đêm dần buông xuống. Biển giống như một gian phòng lớn của thiên nhiên mà ở đó “sóng đã cài then đêm sập cửa”. Chính lúc đó, người ngư dân mới bắt tay vào công việc đã quá quen thuộc là ra khơi đánh cá. Đoàn thuyền ra khơi, người lao động cất vang tiếng hát hòa với gió, thổi căng buồm đưa đoàn thuyền ra khơi. Lời hát đã ca ngợi sự giàu có và hào phóng của biển cả cùng vẻ đẹp lung linh, diệu kì của nó trong đêm:

*“Hát rằng cá bạc biển đông lặng
Cá thu biển đông như đoàn thoi
Đêm ngày dật biển muôn luồng sáng
Đến dệt lưới ta đoàn cá ơi!”*

Vẻ đẹp của biển cả đã làm công việc lao động vui đi phần nào. Cảnh đánh cá trong đêm được nhà thơ miêu tả bằng cảm hứng trữ tình mãnh liệt. Huy Cận giống như đang trực tiếp lao động cùng những người ngư dân:

*“Thuyền ta lái gió với buồm trăng
Lướt giữa mây cao với biển bằng
Ra đậu dặm xa dò bụng biển
Dàn đan thế trận lưới vây giăng”*

Qua cách xây dựng hình ảnh đầy độc đáo, con thuyền đánh cá vốn nhỏ bé trước biển cả bao la đã trở thành con thuyền kỳ vĩ, không lồ đang hòa nhập với kích thước rộng lớn của

thiên nhiên, vũ trụ. Ta có thể tưởng tượng thấy hình ảnh con thuyền đang bay giữa không gian vũ trụ bao la. Những hình ảnh “lái gió”, “buồm trắng”, “mây cao”, “biển bằng” phẳng phát phong vị thơ cổ điển nhưng vẫn đậm chất hiện thực. Và chuyển ra khơi bắt cá dường như trở thành một trận chiến đấu. Cũng có thăm dò, cũng có dàn đan thế trận và bủa vây - nhưng là bằng lưới. Người ngư dân sống gắn bó với biển cả, họ đã thuộc biển như lòng bàn tay, bao loài cá họ thuộc tên, thuộc dáng và thuộc cả thói quen của chúng:

“Cá nhụ cá chim cùng cá đé

Cá song lấp lánh đuốc đen hồng

Cái đuôi em quẫy trắng vàng chóc

Đêm thở sao lùa nước Hạ Long”

Màn đêm yên yên tĩnh, ánh trăng lung linh phản chiếu xuống mặt nước, cá quẫy đuôi sóng sánh trắng vàng, tiếng “em” bật lên tự nhiên, trù mến. Lúc này không còn là bài ca ra khơi nữa mà là bài ca ca gọi cá vẫn tiếp tục ngân vang. Ánh trăng giống như người bạn tâm giao. Trăng thức cùng ngư dân, trăng cùng sóng dập dờn bên mạn thuyền như gõ nhịp phụ họa cho tiếng hát, trăng chiếu sáng cho ngư dân kéo được những mẻ cá đầy... Đặc biệt là hình ảnh “biển cho ta cá như lòng mẹ” cho thấy sự bao dung, yêu thương của biển cả với con người. Cuối cùng thì lao động vất vả đã được đền đáp xứng đáng bằng thành quả:

“Sao mờ kéo lưới kịp trời sáng

Ta kéo xoăn tay chùm cá nặng

Vẩy bạc đuôi vàng loé rạng đông

Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng”

Họ đang dùng sức mạnh của đôi tay cuộn cuộn để kéo lên những mẻ lưới nặng trĩu mới đẹp làm sao. Màu sắc phong phú, lấp lánh vẩy bạc, đuôi vàng của bao loài cá càng khiến cho cảnh rạng đông thêm rực rỡ. Nhịp điệu câu thơ “lưới xếp buồm lên đón nắng hồng” chậm rãi, gợi cảm giác thanh thản, vui tươi. Từ đó cho thấy tâm trạng phấn khởi của người ngư dân trước. Kết lại, khổ thơ cuối cùng miêu tả cảnh trở về của đoàn thuyền đánh cá:

“Câu hát căng buồm với gió khơi

Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời

Mặt trời đội biển nhô màu mới

Mắt cá huy hoàng muôn dặm khơi”

Tiếng hát xuất hiện từ đầu đến cuối bài thơ. Tiếng hát hoà trong gió, thổi căng buồm đưa đoàn người ra khơi đêm trước nay lại cùng đoàn thuyền đầy ắp cá hân hoan về bến. Hình ảnh “đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời” vừa tả thực mà cũng vừa mang ý nghĩa biểu tượng. Đó là thói quen lâu đời của người ngư dân, khi phải đem cá về bến trước khi trời sáng. Cũng là tâm thế sẵn sàng của họ trước một chuyến lao động mới. Qua bài thơ “Đoàn thuyền đánh cá”, người đọc cảm nhận được công việc lao động hăng say của những người ngư dân, cũng như thêm tự hào về thiên nhiên, con người Việt Nam trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Bài văn hay 3: Cảm nhận bài thơ Đoàn thuyền đánh cá

Huy Cận là một trong những nhà thơ tiêu biểu của phong trào Thơ Mới. Sau cách mạng ông nhanh chóng hoà nhập vào công cuộc kháng chiến vĩ đại và trường kì của dân tộc. Hoà bình lập lại, từng trang thơ Huy Cận âm áp hơi thở của cuộc sống đang lên. Bài thơ "Đoàn thuyền đánh cá" được sáng tác ở Hòn Gai năm 1958 nhân một chuyến đi thực tế dài ngày. Bài thơ thực sự là một bài ca ca ngợi cuộc sống của những con người lao động mới. Với đôi mắt quan sát sắc sảo, trí tưởng tượng phong phú, trái tim nhạy cảm và tài năng nghệ thuật điêu luyện, nhà thơ đã vẽ lên trước mắt chúng ta khung cảnh lao động hăng say trên biển. Cả bài thơ như một bức tranh sơn mài lộng lẫy những sắc màu huyền ảo, cuốn hút vô cùng:

“Mặt trời xuống biển như hòn lửa

Sóng đã cài then đêm sập cửa

Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi

Câu hát căng buồm với gió khơi.”

Đoàn thuyền đánh cá rời bến vào lúc hoàng hôn, mặt trời như hòn lửa đỏ rực đang lặn dần vào lòng đại dương mênh mông, màn đêm buông xuống, kết thúc một ngày. Biển kín đáo như một gian phòng lớn của thiên nhiên bởi cách nói thật riêng biệt "sóng đã cài then đêm sập cửa". Chính vào thời điểm ấy, ngư dân bắt tay vào công việc quen thuộc của mình: Ra khơi đánh cá !Mặt biển đêm không lạnh lẽo mà âm áp hẳn lên bởi tiếng hát âm vang, náo nức, thể hiện niềm vui to lớn của người lao động được giải phóng, tiếng hát hoà cùng gió, thổi căng buồm đưa đoàn thuyền ra khơi. Lời hát ca ngợi sự giàu có và hào phóng của biển cả cùng vẻ đẹp lung linh, diệu kì của nó trong đêm:

“Hát rằng cá bạc biển đông lặng

Cá thu biển đông như đoàn thoi

Đêm ngày dẹt biển muôn luồng sáng

Đến dệt lưới ta đoàn cá ơi!”

Sự say mê vẻ đẹp của biển đã làm giảm bớt bao nỗi nhọc nhằn vất vả trong việc đánh cá, đem lại niềm vui và sức mạnh cho ngư dân. Cảnh đánh cá trong đêm được nhà thơ miêu tả bằng cảm hứng trữ tình mãnh liệt. Tác giả như nhập thân vào thiên nhiên, công việc, và con người:

“Thuyền ta lái gió với buồm trắng

Lướt giữa mây cao với biển bằng

Ra đậu dậm xa dò bụng biển

Dàn đan thế trận lưới vây giăng.”

Con thuyền đánh cá vốn nhỏ bé trước biển cả bao la đã trở thành con thuyền kì vĩ, không hề hoà nhập với kích thước rộng lớn của thiên nhiên, vũ trụ. Con thuyền đó đang bay giữa không gian trong một đêm thuỷ tinh tuyệt đẹp. Những hình ảnh "lái gió", "buồm trắng", "mây cao", "biển bằng" phảng phất phong vị thơ cổ điển nhưng vẫn đậm chất hiện thực. Chuyên ra khơi đánh cá cũng giống như một trận đánh thật sự hào hùng. Cũng thăm dò, cũng dàn đan thế trận và bủa vây bằng... lưới! Đã bao đời nay, ngư dân có quan hệ chặt chẽ với biển cả. Họ thuộc biển như lòng bàn tay, bao loài cá họ thuộc tên, thuộc dáng và thuộc cả thói quen của chúng:

“Cá nhụ cá chim cùng cá đé

Cá song lấp lánh đuốc đen hồng

Cái đuôi em quẫy trăng vàng choé

Đêm thở sao lùa nước Hạ Long.”

Trên mặt biển đêm, ánh trăng lung linh dát bạc, cá quẫy đuôi sóng sánh trăng vàng, tiếng "em" bật lên tự nhiên, trù mến. Bài ca gọi cá vẫn tiếp tục ngân vang: lúc nao nức, lúc lại thật tha thiết. Trăng thức cùng ngư dân, trăng cùng sóng dập dờn bên mạn thuyền như gõ nhịp phụ họa cho tiếng hát, trăng chiếu sáng cho ngư dân kéo được những mẻ cá đầy. Với ngư dân, biển cả bao la "như lòng mẹ", bởi vậy thiên nhiên và con người thật hoà hợp, nhịp nhàng. Nhịp điệu công việc càng khẩn trương, sôi nổi khi bóng đêm dần tàn, ngày đang đến:

“Sao mờ kéo lưới kịp trời sáng

Ta kéo xoăn tay chùm cá nặng

Vẩy bạc đuôi vàng loé rạng đông

Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng.”

Bao công lao vất vả đã được đền bù, dáng người ngư dân đang choãi chân, nghiêng người dồn tất cả sức mạnh vào đôi tay cuộn cuộn để kéo lên những mẻ lưới nặng trĩu mới đẹp làm sao! Màu sắc phong phú, lấp lánh vẩy bạc, đuôi vàng của bao loài cá càng khiến cho cảnh rạng đông thêm rực rỡ. Nhịp điệu câu thơ "lưới xếp buồm lên đón nắng hồng" chậm rãi, gợi cảm giác thanh thản, vui tươi, phản ánh tâm trạng hài lòng của ngư dân trước những kết quả tốt đẹp của chuyến ra khơi. Khổ thơ cuối cùng miêu tả cảnh trở về của đoàn thuyền đánh cá:

“Câu hát căng buồm với gió khơi

Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời

Mặt trời đội biển nhô màu mới

Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi”.

Vẫn là tiếng hát khoẻ khoắn của ngư dân dạn dày sông nước đang vươn lên làm chủ cuộc đời. Tiếng hát hoà trong gió, thổi căng buồm đưa đoàn người ra khơi đêm trước nay lại cùng đoàn thuyền đầy ắp cá hân hoan về bến. Hình ảnh "đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời" rất thực mà cũng rất hào hùng. Nó phản ánh một thói quen lâu đời của ngư dân là đưa cá về bến trước khi trời sáng đồng thời cũng hàm ý nói lên khí thế đi lên mạnh mẽ của họ trong công cuộc xây dựng đất nước. Hoà cùng niềm vui to lớn của mọi người, nhà thơ chấp cánh cho trí tưởng tượng của mình bay bổng. Đoàn thuyền đi trên biển, giữa màu hồng rạng rỡ tinh khôi và ánh mặt trời phản chiếu trong muôn ngàn mắt cá khiến nhà thơ liên tưởng đến hàng ngàn những mặt trời nhỏ xíu đang toả rạng niềm vui. Đến đây bức tranh biển cả ngập tràn màu sắc tươi sáng và ấm áp chất sống trong từng dáng hình, từng đường nét của cảnh, của người. "Đoàn thuyền đánh cá" là một bài ca lao động hừng khởi, hào hùng. Bài ca ấy dành cho biển hào phóng, cho những con người cần cù, gan góc đang làm giàu cho đất nước. Cảm hứng trữ tình và nghệ thuật điều luyện được tác giả sử dụng trong bài thơ đã cuốn hút người đọc thật sự. Chúng ta cùng chia sẻ niềm vui to lớn với nhà thơ, với tất cả những người lao động mới đang kiêu hãnh ngẩng cao đầu trên con đường đi tới tương lai tươi sáng.

Bài văn hay 4: Cảm nhận bài thơ Đoàn thuyền đánh cá

Bài thơ “Đoàn thuyền đánh cá” là một trong những tác phẩm tiêu biểu của nhà thơ Huy Cận. Qua tác phẩm, người đọc sẽ cảm nhận được vẻ đẹp thiên nhiên cũng như công việc lao động hăng say của người ngư dân. Trước tiên, Huy Cận đã khắc họa cho chúng ta một bức tranh thiên nhiên đầy màu sắc và sức sống:

“Mặt trời xuống biển như hòn lửa

Sóng đã cài then, đêm sập cửa.

*Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,
Câu hát căng buồm cùng gió khơi”*

Hình ảnh so sánh “mặt trời xuống biển” với “hòn lửa” gợi ra màu sắc và hình dạng của mặt trời khi hoàng hôn buông xuống. Kết hợp với hình ảnh nhân hóa “sóng đã cài then, đêm sập cửa” khiến biển giống như là một căn nhà rộng lớn. Đây là thời điểm mà vạn vật nghỉ ngơi. Nhưng lại là lúc người ngư dân bắt đầu công việc lao động. Không chỉ một con thuyền, mà là cả một “đoàn thuyền” - số nhiều, chỉ một tập thể. Đoàn thuyền ấy “lại ra khơi”, lại tiếp tục lao động hăng say. Tiếng hát khi ra khơi mang theo niềm hứng khởi, sự hy vọng về một vụ mùa bội thu. Nếu như ở trên tác giả Huy Cận với việc sử dụng cách nói độc đáo, miêu tả con thuyền ra khơi ta còn nhìn thấy được vẻ đẹp của biển khi màn đêm buông xuống thì ở khổ thơ tiếp theo tác giả miêu tả cảnh biển hết sức thơ mộng:

*“Thuyền ta lái gió với buồm trăng
Lướt giữa mây cao với biển bằng,
Ra đậu dặm xa dò bụng biển,
Dàn đan thế trận lưới vây giăng”*

Hình ảnh “con thuyền lái gió với buồm trăng” vừa có tính thực lại vừa mang vẻ đẹp lãng mạn. Con thuyền ấy thật vĩ đại: “lướt giữa mây cao với biển bằng” gợi ra hình ảnh con thuyền giống như một tấm ván khổng lồ đang lướt giữa không gian bao la, rộng lớn - tầm vóc vũ trụ. Công việc lao động diễn ra ngay trong đêm: “Ra đậu dặm xa dò bụng biển” - mặc dù trong đêm tối, ngư dân vẫn miệt mài với công việc đánh cá của mình. Đánh cá cũng giống như đang đánh trận, mà con người phải sử dụng mưu trí tạo ra thế trận để đánh bại thiên nhiên. Huy Cận không chỉ nói về vẻ đẹp của thiên nhiên mà còn thể hiện cuộc sống lao động trong thời kỳ mới:

*“Ta hát bài ca gọi cá vào,
Gõ thuyền đã có nhịp trăng cao,
Biển cho ta cá như lòng mẹ,
Nuôi lớn đời ta tự buổi nào”*

Nhà thơ đã sử dụng kết hợp giữa bút pháp hiện thực và lãng mạn đã thể hiện không khí làm việc sôi nổi, khẩn trương. Công việc rất nặng nhọc. Họ phải làm thâu đêm. Họ kéo xoắn tay có nghĩa phải dùng hết sức, tay căng phồng cuộn cuộn với nhau :

“Sao mờ, kéo lưới kịp trời sáng,

*Ta kéo xoắn tay chum cá nặng,
Vảy bạc đuôi vàng loé rạng đông,
Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng”*

Bài thơ kết thúc lại bằng hình ảnh đoàn thuyền đánh cá trên hành trình trở về:

*“Câu hát căng buồm với gió khơi,
Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời.
Mặt trời đội biển nhô màu mới
Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi”*

Câu hát luôn được cất vang từ lúc ra khơi cho đến lúc trở về. Những câu hát đã thể hiện niềm hân hoan, phấn khởi. Cảnh bình minh được miêu tả với những nét đẹp tuyệt diệu. Con thuyền trở về với một tâm thế khẩn trương: “Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời”. Nó đã phản ánh một thói quen lâu đời của ngư dân là đưa cá về bến trước khi trời sáng đồng thời cũng hàm ý nói lên khí thế đi lên mạnh mẽ của họ trong công cuộc xây dựng đất nước. Hình ảnh “mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi” thể hiện một niềm tin hướng về tương lai của người ngư dân. Qua bài thơ “Đoàn thuyền đánh cá”, Huy Cận đã khắc họa hình ảnh đẹp đẽ tráng lệ cũng như thể hiện sự hài hòa giữa thiên nhiên và con người lao động. Từ đó, tác phẩm cũng bộc lộ niềm vui, tự hào của nhà thơ đối với thiên nhiên, đất nước.